

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 01-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

- Nguyễn Văn Sang
- Nguyễn Thanh Tùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hạnh Nhung - là thư ký Toà án nhân dân quận Cái Răng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa:**
Bà Phan Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 10/01/2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T; sinh năm: 1995; tại: Cần Thơ; Nơi cư trú: H C, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh T1 (sống) và bà Đỗ Thị Lệ T2 (sống); vợ, con: không; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Về nhân thân:

Ngày 18/10/2019, bị Toà án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 21/12/2020.

Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 09/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C, thành phố Cần Thơ. Bị cáo có mặt tại điểm cầu phụ Nhà tạm giữ Công an quận C.

2. Hồ Hiền Đ; sinh năm: 1996; tại: Cần Thơ; Nơi đăng ký thường trú: 70/60/4 đường C, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: G đường C, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông: Hồ H (sống) và bà Trần Thị Mộng S (sống); vợ, con: không; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Về nhân thân:

Ngày 21/10/2018, bị Toà án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 19/6/2020.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C, thành phố Cần Thơ. Bị cáo có mặt tại điểm cầu phụ Nhà tạm giữ Công an quận C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Thanh T1**; sinh năm: 1966. Địa chỉ: H C, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bà **Đỗ Thị Lệ T2**; sinh năm: 1986. Địa chỉ: H C, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 15 tháng 6 năm 2023, Nguyễn Thanh T nhắn tin cho Hồ Hiền Đ, trao đổi về việc T chuyển tiền cho Đ mua ma túy để cả hai cùng sử dụng thì Đ đồng ý.

Đến khoảng 15 giờ 23 phút, ngày 15 tháng 6 năm 2023, Nguyễn Thanh T sử dụng dịch vụ ngân hàng Đ1 (I) chuyển 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) từ tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q của T sang tài khoản của Hồ Hiền Đ.

Sau khi chuyển tiền xong, khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 65P2-7776 đến nhà chờ Hồ Hiền Đ cùng đi mua ma túy.

Trên đường đi, mẹ của T nhờ T ghé nhà Số D, đường T, Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ để thu tiền hối nên T giao xe cho Đ, kêu Đ rút số tiền 200.000đ mà T đã chuyển trước đó đi mua ma túy và dặn Đ trở lại nhà Số D để đón T.

Sau đó, Hồ Hiền Đ sử dụng xe của T, đi rút 200.000đ và đi mua 150.000đ ma túy của một người nam khoảng 10 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) ở Xóm C thuộc quận C, rồi điều khiển xe trở lại nhà Số D, đường T, Khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ để rước T đi sử dụng ma túy thì bị phát hiện ở trước cửa nhà Số D. Tang vật thu giữ: một gói nyon trong lòng bàn tay trái của Đ.

Khi T biết Đ bị công an phát hiện ma túy thì T bỏ chạy về nhà. Sau đó, T nhờ cha là ông Nguyễn Thanh T1 chở đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ trình báo sự việc.

Tại Kết luận giám định số 207/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1075 gam.

Đối với người bán ma túy cho Hồ Hiền Đ: do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ thu giữ các vật chứng gồm: 01 gói nylon không màu hàn kín, bên trong có chứa tinh thể không màu được thu trong lòng bàn tay trái của Hồ Hiền Đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream Exces (ZONGSHEN), biển số 65P2 - 7776, đã qua sử dụng; 01 thẻ ATM Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q do Nguyễn Thanh T đứng tên; 01 thẻ ATM Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q1 do Hồ Hiền Đ đứng tên; tiền Việt Nam 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

Đối với xe mô tô biển số 65P2-7776: thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thanh T1 là cha của Nguyễn Thanh T. Khi T mượn xe, bà Đỗ Thị Lệ T2 là mẹ của T nhìn thấy nhưng không biết việc T giao xe cho Hồ Hiền Đ làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cho ông Nguyễn Thanh T1.

Tại Cáo trạng số: 103/CT-VKS-CR ngày 20/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ đã truy tố Nguyễn Thanh T, Hồ Hiền Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

Xét thấy, Nguyễn Thanh T dùng điện thoại nhắn tin, trao đổi, thống nhất cùng với Hồ Hiền Đ mua ma túy để sử dụng. Đồng thời, T đã chuyển 200.000đ qua tài khoản của Hồ Hiền Đ, giao xe mô tô biển số 65P2-7776 cho Đ đi mua ma túy và Đ bị phát hiện về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 0,1075 gam, loại Methamphetamine khi đang đợi rước T. Hành vi của Nguyễn Thanh T, Hồ Hiền Đ đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: bị cáo T và bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, hai bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Đ: từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về vật chứng:

- Gói ma túy còn lại sau giám định đề nghị tịch thu, tiêu hủy.
- Số tiền 50.000đ là tiền còn lại của bị cáo Tân chuyển cho bị cáo Đ mua ma túy đề nghị tịch thu, sung ngân sách nhà nước.
- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 thẻ ATM Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q do Nguyễn Thanh T đứng tên và 01 thẻ ATM Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q1 do Hồ Hiến Đ đứng tên.
- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream Exces (ZONGSHEN), biển số 65P2-7776 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thanh T1, là cha của bị cáo T. Việc bị cáo sử dụng xe để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng thì ông T1 không biết nên Cơ quan Điều tra đã trả lại xe cho ông T1 là đúng quy định nên đề nghị công nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan Điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi của Hồ Hiến Đ mua trái phép chất ma túy, cất giữ nhằm mục đích để bị cáo sử dụng, đã bị Công an phát hiện và bắt được tại Khu V, phường H, quận C vào ngày 15/6/2023, tang vật thu được là 0,1075 gam, loại Methamphetamine; hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T đã chuyển tiền 200.000đ cho Hồ Hiến Đ và giao xe cho Hồ Hiến Đ đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng; sau đó, Đ đã đi mua 150.000đ ma túy và trên đường về đến điểm hẹn rước T cùng đi sử dụng ma túy thì Đ bị phát hiện nên Nguyễn Thanh T cũng là đồng phạm với Hồ Hiến Đ, phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy do Đ đã mua.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, truy tố bị cáo T và bị cáo Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, trí tuệ, nhận thức và hành vi của các bị cáo. Đồng thời, cũng chính từ ma túy có thể làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, gây bất an, bức xúc trong nhân dân và thực sự có ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến trật tự, trị an xã hội. Chính vì vậy, việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy đã được nhà nước hình sự hóa và có những chế tài nghiêm khắc nhằm ngăn ngừa những hậu quả phát sinh.

[4] Bản thân các bị cáo đã có thời gian được đưa đi cai nghiện tập trung nhưng khi trở về địa phương vẫn không từ bỏ được ma túy; các bị cáo biết tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để có ma túy sử dụng nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo như sau:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T và Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần được xem xét khi lượng hình.

Trong vụ án này, bị cáo T và bị cáo Đ chỉ là đồng phạm giản đơn nên phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau. Hai bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; ngoài ra, về khối lượng ma túy tàng trữ là không lớn nên Hội đồng xét xử cho hai bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp và cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Ngoài ra, đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; tuy nhiên, xét thấy, việc cất giấu ma túy của bị cáo chỉ để bản thân sử dụng, không có mục đích sinh lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] **Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[7.1] Gói ma túy còn lại sau giám định 0,0648 gam được niêm phong số 207/KL-KTHS: là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.2] Số tiền 50.000đ là tiền của bị cáo Tân chuyển cho bị cáo Đ mua ma túy còn lại nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[7.3] Một Thẻ ATM Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q do Nguyễn Thanh T đứng và Thẻ ATM Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q1 do Hồ Hiền Đ đứng tên chỉ là công cụ thực hiện giao dịch đối với tài khoản ngân hàng của các bị cáo, thuộc sở hữu bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo T và bị cáo Đ.

[7.4] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream Exces (ZONGSHEN), biển số 65P2-7776 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thanh T1, là cha của bị cáo T. Việc bị cáo sử dụng xe để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng thì ông T1 không biết nên Cơ quan Điều tra đã trả lại xe cho ông T1 là đúng quy định nên công nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan Điều tra.

[8] **Về án phí:** Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí.

[9] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Nguyễn Thanh T và Hồ Hiền Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

Nguyễn Thanh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 09/9/2023.

Hồ Hiền Đạt 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào: Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

2.1 Tịch thu, tiêu huỷ: Gói ma túy còn lại sau giám định 0,0648 gam được niêm phong số 207/KL-KTHS.

2.2 Tịch thu, sung ngân sách nhà nước: Số tiền 50.000đ (Năm mươi ngàn đồng) đã thu giữ của Hồ Hiền Đ.

2.3 Trả lại cho Nguyễn Thanh T: Một Thẻ ATM Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q do Nguyễn Thanh T đứng tên;

Trả lại cho Hồ Hiền Đ: Một Thẻ ATM Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q1 do Hồ Hiền Đ đứng tên.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản sao bản án đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ
- VKSND Q. Cái Răng.
- VKSND Tp. Cần Thơ.
- Trại giam, Công an Q. Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo; đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Trang